

Số: /2024/QĐ-UBND

Gia Lai, ngày tháng 11 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”,
“Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”
trên địa bàn tỉnh Gia Lai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15 tháng 6 năm 2022;

Căn cứ Nghị định số 86/2023/NĐ-CP ngày 07 tháng 12 năm 2023 của Chính phủ quy định về khung tiêu chuẩn và trình tự, thủ tục, hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Quyết định này quy định chi tiết tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

2. Đối tượng áp dụng

a) Hộ gia đình; thôn, làng, tổ dân phố (gọi tắt thôn, tổ dân phố); xã, phường, thị trấn.

b) Các cơ quan, tổ chức và cá nhân khác có liên quan đến hoạt động xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu”.

Điều 2. Tiêu chuẩn xét tặng các danh hiệu

1. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục I ban hành kèm theo Quyết định này.
2. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” thực hiện theo quy định tại Phụ lục II ban hành kèm theo Quyết định này.
3. Tiêu chuẩn xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” thực hiện theo quy định tại Phụ lục III ban hành kèm theo Quyết định này.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” các cấp; các sở, ban, ngành, hội, đoàn thể của tỉnh; Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chỉ đạo, hướng dẫn tuyên truyền, phổ biến và tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả Quyết định này tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

2. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch (Cơ quan Thường trực Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh):

a) Hướng dẫn cách thức đánh giá, bình xét danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh.

b) Theo dõi, tổng hợp việc tổ chức triển khai thực hiện Quyết định này; hướng dẫn, kiểm tra việc áp dụng tiêu chuẩn và trình tự thủ tục hồ sơ xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

c) Chủ trì, phối hợp kiểm tra, thanh tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo và đề nghị cấp có thẩm quyền xử lý vi phạm trong việc xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định của pháp luật.

d) Thực hiện công tác thống kê, báo cáo theo Thông tư số 14/2022/TT-BVHTTDL ngày 14 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch quy định về chế độ báo cáo và quản lý, sử dụng, khai thác Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch.

3. Sở Tài chính: Hàng năm, vào thời điểm xây dựng dự toán cho năm sau, trên cơ sở dự toán của các đơn vị liên quan xây dựng, Sở Tài chính căn cứ khả năng ngân sách, rà soát, tổng hợp, tham mưu cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí thực hiện trong dự toán chi thường xuyên hằng năm theo phân cấp ngân sách nhà nước hiện hành.

4. Sở Nội vụ: Theo dõi, thực hiện quản lý nhà nước về xét tặng danh hiệu “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” theo quy định.

5. Sở Thông tin và Truyền thông: Hướng dẫn Báo Gia Lai; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, hệ thống thông tin cơ sở tổ chức tuyên truyền văn bản liên quan về xét tặng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên các phương tiện thông tin đại chúng để toàn thể Nhân dân được tiếp cận thông tin.

6. Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

a) Bố trí, bảo đảm kinh phí cho công tác triển khai thực hiện Quyết định này và khen thưởng danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa” theo quy định.

b) Chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, giám sát kết quả triển khai thực hiện các danh hiệu “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Xã, phường, thị trấn tiêu biểu” trên địa bàn. Thực hiện công tác thống kê số liệu, báo cáo kết quả thực hiện về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch trước ngày 30 tháng 11 hằng năm.

7. Trong quá trình thực hiện, trường hợp có khó khăn, vướng mắc báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (thông qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch) để xem xét, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp.

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày tháng 11 năm 2024.

2. Trường hợp văn bản quy phạm pháp luật viện dẫn tại Quyết định này được sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ thì áp dụng quy định tại văn bản quy phạm pháp luật mới.

3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Trưởng Ban Chỉ đạo Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” tỉnh; Giám đốc các sở; Thủ trưởng các ban, ngành, hội, đoàn thể của tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các cơ quan, tổ chức, cá nhân khác có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 4;
- Cục Kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật - Bộ Tư pháp;
- Vụ Pháp chế - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Các Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Ban Văn hóa - Xã hội - Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Báo Gia Lai; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KHTH, KGVX.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Thanh Lịch

Phụ lục
(Ban hành kèm theo Quyết định số /2024/QĐ-UBND
ngày ... tháng ... năm 2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Gia Lai)

Phụ lục I
TIÊU CHUẨN DANH HIỆU GIA ĐÌNH VĂN HÓA

Tên tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Gương mẫu chấp hành tốt chủ trương của đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước	1. Các thành viên trong gia đình chấp hành tốt chủ trương của Đảng và quy định của pháp luật 100% các thành viên trong gia đình thực hiện tốt quyền và nghĩa vụ công dân; không vi phạm pháp luật Nhà nước, thực hiện tốt hương ước, quy ước của thôn, tổ dân phố 2. Thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội theo quy định 90% trở lên các thành viên trong gia đình không vi phạm các quy định về thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang và lễ hội, như: Không vi phạm pháp luật về hôn nhân và gia đình; không vi phạm các quy định về nếp sống văn minh trong việc tang; không tham gia, không truyền bá, không tổ chức các hoạt động mê tín trong các hoạt động lễ hội ở địa phương 3. Bảo đảm thực hiện an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy a) Có cam kết giao ước thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy”; có đăng ký tham gia xây dựng khu dân cư “An toàn về an ninh, trật tự”; thực hiện đầy đủ các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các quy định của địa phương nơi cư trú về công tác bảo đảm an ninh, trật tự. b) Tích cực tham gia các mô hình Khu dân cư “An toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy” do địa phương nơi cư trú phát động như: Mô hình Camera an ninh, “Ánh sáng an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy”... c) Bảo đảm thực hiện tốt an ninh trật tự, phòng cháy, chữa cháy. 4. Bảo đảm các quy định về độ ồn, không làm ảnh hưởng đến cộng đồng theo quy định của pháp luật về môi trường Không có hoạt động sử dụng âm thanh quá thời gian quy định gây bức xúc trong Nhân dân và ảnh hưởng đến cộng đồng dân cư (theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 39/2010/TT-BTNMT ngày 16 tháng 12 năm 2010 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường).	Đạt

II. Tích cực tham gia các phong trào thi đua lao động, sản xuất, học tập, bảo vệ an ninh, trật tự, an toàn xã hội của địa phương	1. Tham gia các hoạt động nhằm bảo vệ di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh, cảnh quan thiên nhiên và môi trường của địa phương a) Các thành viên gia đình tích cực tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống tại địa phương; bảo vệ các di tích quốc gia đặc biệt; các di tích cách mạng - kháng chiến, di tích lịch sử - văn hóa, kiến trúc nghệ thuật, danh lam thắng cảnh, khảo cổ... của địa phương nơi cư trú. b) Tích cực tham gia các câu lạc bộ hoạt động văn hóa, văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. 2. Tham gia các phong trào từ thiện, nhân đạo; đền ơn đáp nghĩa; khuyến học khuyến tài và xây dựng gia đình học tập a) Tích cực tham gia đầy đủ các phong trào do thôn, tổ dân phố phát động như: Phong trào từ thiện, nhân đạo, đền ơn đáp nghĩa, khuyến học khuyến tài.... b) Tham gia các Mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập” do địa phương nơi cư trú phát động. 3. Tham gia sinh hoạt cộng đồng ở nơi cư trú a) Tích cực tham gia các hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, hội họp; ngày hội "Đại đoàn kết toàn dân tộc" ở khu dân cư. b) Các thành viên trong gia đình có nếp sống lành mạnh, văn minh, ứng xử có văn hóa trong gia đình, cộng đồng và xã hội. 4. Tích cực tham gia các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức a) Thường xuyên tuyên truyền, vận động gia đình, người thân nâng cao ý thức bảo vệ môi trường sinh thái; tham gia trồng cây xanh, đường hoa, cây cảnh xung quanh nhà và nơi cư trú. b) Các thành viên trong gia đình tham gia bảo hiểm y tế và được chăm sóc sức khỏe. c) Tích cực tham gia các phong trào thi đua: “Gia Lai chung sức xây dựng nông thôn mới”; “Vì người nghèo – không để ai bị bỏ lại phía sau”; “Ông bà, cha mẹ mẫu mực, con cháu hiếu thảo”. d) Gia đình có phương tiện nghe, nhìn và thường xuyên được tiếp cận thông tin kinh tế, văn hóa - xã hội. 5. Người trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng 100% thành viên gia đình trong độ tuổi có khả năng lao động tích cực làm việc và có thu nhập chính đáng 6. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường 100% trẻ em trong gia đình ở độ tuổi đi học được đến trường.	Đạt
--	---	------------

III. Gia đình no ấm, tiến bộ, hạnh phúc, văn minh; hường xuyên gắn bó, đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ trong cộng đồng	1. Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình a) Thực hiện tốt Bộ tiêu chí ứng xử trong gia đình. b) Ông, bà, cha, mẹ và các thành viên trong gia đình được quan tâm, chăm sóc, phụng dưỡng. 2. Thực hiện tốt chính sách dân số, hôn nhân và gia đình a) Thực hiện hôn nhân tự nguyện, tiến bộ, một vợ một chồng, bình đẳng, hòa thuận, thủy chung. b) Tham gia các phong trào thi đua, các cuộc vận động về công tác dân số, thực hiện nuôi dạy con tốt. 3. Thực hiện tốt các mục tiêu về bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới a) Thực hiện tốt các quy định về bình đẳng giới; Phòng, chống bạo lực gia đình. b) Không có bạo lực gia đình dưới mọi hình thức; vợ chồng bình đẳng, thương yêu giúp đỡ nhau tiến bộ, cùng có trách nhiệm nuôi con khỏe, dạy con ngoan. c) Các thành viên trong gia đình được tôn trọng, thực hiện quyền và nghĩa vụ như nhau; không phân biệt đối xử về giới và có cơ hội như nhau. 4. Hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước/các loại hình tương tự hợp vệ sinh Hộ gia đình sử dụng nước hợp vệ sinh; có nhà tiêu, nhà tắm, thiết bị chứa nước hợp vệ sinh; đảm bảo 3 sạch (sạch nhà, sạch bếp, sạch ngõ) 5. Tương trợ, giúp đỡ mọi người trong cộng đồng khi khó khăn, hoạn nạn Tham gia giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, gia đình khó khăn, người già cô đơn, trẻ em mồ côi, người tàn tật, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người bất hạnh...	Đạt
---	--	------------

Phụ lục II
TIÊU CHUẨN DANH HIỆU THÔN, TỔ DÂN PHỐ VĂN HÓA

Tên tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Đời sống kinh tế ổn định và phát triển	1. Tỷ lệ người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định a) Từ 75% trở lên người trong độ tuổi lao động có việc làm và thu nhập ổn định. b) Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của xã, phường, thị trấn. 2. Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp a) Tỷ lệ hộ nghèo, hộ cận nghèo thấp hơn mức bình quân chung của xã, phường, thị trấn. b) Thực hiện tốt phong trào thi đua “Vì người nghèo - không để ai bị bỏ lại phía sau”. 3. Phát triển ngành nghề truyền thống hoặc có đóng góp về văn hóa, công nghệ, khoa học kỹ thuật cho địa phương a) Có tổ chức tuyên truyền, phổ biến, tập huấn về văn hóa, ứng dụng công nghệ, khoa học kỹ thuật, thu hút người dân tham gia. b) Có hoạt động phát triển ngành nghề truyền thống. 4. Tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do địa phương tổ chức a) Các hộ gia đình tích cực tham gia, hưởng ứng các phong trào phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội do thôn, tổ dân phố tổ chức. b) Các hộ gia đình tích cực tham gia, hưởng ứng xây dựng cơ sở vật chất hạ tầng kinh tế, văn hóa - xã hội ở cộng đồng.	Đạt

II. Đời sống văn hóa, tinh thần lành mạnh, phong phú	1. Nhà văn hóa, sân thể thao, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng phù hợp với điều kiện thực tiễn của thôn, tổ dân phố a) Có Nhà văn hóa – Khu thể thao thôn, tổ dân phố, điểm đọc sách phục vụ cộng đồng. b) Các thiết chế văn hóa, thể thao được tu bổ, tôn tạo, đảm bảo về diện tích, chỗ ngồi, trang thiết bị hoạt động đáp ứng nhu cầu sinh hoạt văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao của cộng đồng dân cư. 2. Trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường 90% trẻ em trong độ tuổi đi học được đến trường; đạt chuẩn phổ cập giáo dục trung học cơ sở trở lên; có tham gia phong trào “Khuyến học, khuyến tài”. 3. Tổ chức hoạt động văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao, vui chơi, giải trí lành mạnh a) Thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền, cổ động phục vụ các nhiệm vụ chính trị, sản xuất và đời sống của Nhân dân ở thôn, tổ dân phố. b) Duy trì, tổ chức hoạt động thường xuyên phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục, thể thao quần chúng; các cuộc giao lưu, liên hoan, hội thi, hội diễn văn nghệ; giao hữu, thi đấu các môn thể thao. c) Dành tối thiểu 20% thời gian sử dụng các Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố trong năm cho hoạt động vui chơi, giải trí và thể thao cho người già và trẻ em. 4. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội a) Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện tốt nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. b) Không có hành vi truyền bá và hành nghề mê tín dị đoan, không có các hủ tục lạc hậu. 5. Thực hiện tốt công tác hòa giải ở cơ sở; công tác phòng, chống tệ nạn xã hội a) Các vụ bạo lực gia đình, mâu thuẫn, bất hòa ở cộng đồng được tổ chức hòa giải đạt kết quả tốt. b) Không để phát sinh người mắc tệ nạn xã hội ở cộng đồng; không có người sử dụng và lưu hành văn hóa phẩm độc hại. 6. Bảo tồn, phát huy các giá trị di sản văn hóa, các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương a) Di sản văn hóa trên địa bàn thôn, tổ dân phố được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa. b) Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ văn hóa, thể thao nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc.	Đạt
---	---	-----

	c) Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của thôn, tổ dân phố. d) Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng của thôn, tổ dân phố .	
III. Môi trường an toàn, thân thiện, cảnh quan sạch đẹp	1. Hoạt động sản xuất, kinh doanh đáp ứng các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường a) Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ dân trên địa bàn đảm bảo các tiêu chuẩn vệ sinh môi trường; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định. b) Có hệ thống cấp, thoát nước; thường xuyên quét dọn, thu gom, xử lý rác thải theo quy định; đối với các thôn không có cụm, tuyến dân cư tập trung, cần tổ chức tốt việc vận động, hướng dẫn cho mỗi hộ gia đình đào hố thu gom, chôn lấp, xử lý rác thải hợp vệ sinh. 2. Thực hiện việc mai táng, hỏa táng (nếu có) đúng quy định của pháp luật và theo quy hoạch của địa phương a) Các cơ sở dịch vụ mai táng trên địa bàn thực hiện nếp sống văn minh trong việc tang. b) Việc tang được tổ chức theo quy định của pháp luật về đăng ký và quản lý hộ tịch, pháp luật về bảo vệ môi trường, pháp luật về y tế và các quy định pháp luật khác có liên quan. c) Việc mai táng thực hiện trong các nghĩa trang; phù hợp với điều kiện thực tế, tín ngưỡng, phong tục, tập quán địa phương nhưng phải đảm bảo theo quy định của pháp luật. 3. Các địa điểm vui chơi công cộng được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ a) Các điểm vui chơi công cộng trên địa bàn thôn, tổ dân phố đảm bảo thường xuyên được tôn tạo, bảo vệ và giữ gìn sạch sẽ. b) Các điểm vui chơi công cộng đảm bảo được trang bị cơ sở vật chất cơ bản về văn hóa, thể dục thể thao phục vụ nhu cầu vui chơi, giải trí cho người già và trẻ em. 4. Tham gia tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh a) Các hộ gia đình có cam kết tự quản trong việc giữ gìn vệ sinh môi trường và phòng, chống dịch bệnh. b) Các hộ gia đình tham gia trồng cây xanh công cộng tại các thôn, tổ dân phố, khu vui chơi; trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình. c) Các hộ gia đình trên địa bàn được sử dụng nước sạch; có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh, an toàn cho sức khỏe. d) Không có hành vi lây truyền dịch bệnh; thường xuyên cải tạo, nâng cấp hệ thống thoát nước; cải tạo các ao, hồ sinh thái.	Đạt

IV. Chấp hành tốt chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; giữ vững trật tự, an toàn xã hội; tích cực tham gia các phong trào thi đua của địa phương	1. Tích cực tham gia tuyên truyền, phổ biến, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước a) Xây dựng kế hoạch và định kỳ tổ chức hoạt động tuyên truyền, phổ biến thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tới Nhân dân. b) Tạo điều kiện cho các tầng lớp Nhân dân tham gia giám sát hoạt động cơ quan Nhà nước, cá nhân, tổ chức thông qua việc tổ chức tốt tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ. c) Các hộ gia đình được phổ biến và thực hiện các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. 2. Tổ chức triển khai các phong trào thi đua của địa phương Tuyên truyền, triển khai Phong trào “Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” gắn với Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” và các phong trào, cuộc vận động thi đua khác để Nhân dân biết và tham gia. 3. Các tổ chức tự quản ở cộng đồng hoạt động có hiệu quả a) Các tổ chức tự quản trên địa bàn thôn, tổ dân phố phát huy vai trò tự chủ, tự quản của người dân tại cộng đồng dân cư. b) Thôn, tổ dân phố xây dựng hương ước, quy ước và được Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn công nhận; phát huy vai trò tự quản cộng đồng thông qua thực hiện hương ước, quy ước; nhân rộng phát huy những mô hình mới, cách làm hay, hiệu quả. c) Không để xảy ra các hoạt động chống Đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết toàn dân tộc; phá hoại các mục tiêu, công trình kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, quốc phòng; tuyên truyền gây rối an ninh, trật tự; mâu thuẫn, tranh chấp phức tạp trong Nhân dân. d) Không để xảy ra tội phạm nghiêm trọng trên địa bàn thôn, tổ dân phố hoặc không có công dân của thôn, tổ dân phố phạm tội nghiêm trọng trở lên. đ) Không để xảy ra cháy, nổ, tai nạn giao thông và tai nạn lao động nghiêm trọng do công dân của thôn, tổ dân phố gây ra ở cộng đồng. e) Xử lý kịp thời những đề xuất, kiến nghị của Nhân dân, giải quyết những vấn đề bức xúc ở cơ sở. 4. Tỷ lệ hộ gia đình trên địa bàn đạt danh hiệu gia đình văn hóa Có từ 80% hộ gia đình được công nhận danh hiệu “Gia đình văn hóa”, trong đó có ít nhất 65% gia đình văn hóa được công nhận 03 năm liên tục trở lên. 5. Thực hiện tốt công tác phòng, chống bạo lực gia đình/bạo lực trên cơ sở giới a) Thực hiện tốt “Luật Trẻ em”, “Luật Hôn nhân và gia đình”, “Luật Phòng, chống bạo lực gia đình”, “Luật Bình đẳng giới”.	Đạt
--	--	------------

	b) Không để xảy ra các vụ bạo lực gia đình phải xử lý theo quy định tại Mục 4 Chương II Nghị định số 144/2021/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh, trật tự, an toàn xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội; phòng cháy, chữa cháy; cứu nạn, cứu hộ; phòng, chống bạo lực gia đình. c) Thôn, tổ dân phố có xây dựng Câu lạc bộ phát triển bền vững và nhóm mô hình Phòng, chống bạo lực gia đình.	
V. Có tinh thần đoàn kết, tương trợ, giúp đỡ lẫn nhau trong cộng đồng	1. Thực hiện các Cuộc vận động, Phong trào thi đua yêu nước do Trung ương và địa phương phát động Các hộ gia đình tham gia thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; tham gia các phong trào “Đền ơn đáp nghĩa”, “Uống nước nhớ nguồn” và các cuộc vận động khác do thôn, tổ dân phố phát động. 2. Quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em, người có công, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ và người có hoàn cảnh khó khăn a) Có các hoạt động quan tâm, chăm sóc người cao tuổi, trẻ em; huy động sự đóng góp, hỗ trợ của cộng đồng đối với người cao tuổi, trẻ em, nhất là người già neo đơn, trẻ em mồ côi. b) 100% gia đình chính sách, người có công với cách mạng, các đối tượng thuộc diện được hưởng trợ cấp theo quy định được quan tâm giúp đỡ, hoàn thành thủ tục và nhận trợ cấp xã hội đầy đủ. c) Tổ chức phát động và thực hiện tốt “Cuộc vận động vì người nghèo”, các hoạt động “Nhân đạo từ thiện”, giúp đỡ đồng bào bị thiên tai, hỏa hoạn, gia đình gặp khó khăn, người khuyết tật, người lang thang, cơ nhỡ, nạn nhân chất độc da cam-dioxin và những người có hoàn cảnh khó khăn. 3. Triển khai hiệu quả các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập” và các mô hình về văn hóa, gia đình tại cơ sở Có tổ chức tuyên truyền, vận động, triển khai phong trào học tập suốt đời, nhân rộng các mô hình “Gia đình học tập”, “Dòng họ học tập”, “Cộng đồng học tập”, “Đơn vị học tập”, “Công dân học tập” gắn với nội dung triển khai xây dựng “Gia đình văn hóa”, “Thôn, tổ dân phố văn hóa”, “Dòng tộc văn hóa” tại cơ sở.	Đạt

Phụ lục III
TIÊU CHUẨN DANH HIỆU XÃ, PHƯỜNG, THỊ TRẤN TIÊU BIỂU

Tên tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
I. Thực hiện tốt các nhiệm vụ kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh, trật tự, an toàn xã hội được giao	1. Bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, đấu tranh, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật khác a) Thực hiện tốt công tác phòng, chống tội phạm, tệ nạn xã hội và xây dựng phong trào toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc. Tỷ lệ tội phạm, vi phạm pháp luật, tai nạn giao thông không tăng so với năm trước liền kề; không có vụ việc về cháy, nổ, tai nạn giao thông từ nghiêm trọng trở lên (trừ trường hợp bất khả kháng), không có đối tượng tham gia đua xe và không để xảy ra tình trạng đua xe trái phép trên địa bàn. b) Xây dựng và thực hiện tốt nếp sống văn minh nơi công cộng, trong các sinh hoạt tập thể, cộng đồng; không có tệ nạn phát sinh, giảm mạnh các tệ nạn xã hội hiện có. c) Không để xảy ra tình trạng lấn chiếm lòng đường, hè phố, coi nói, làm mái che, mái vẩy gây cản trở giao thông, đặt biển quảng cáo sai quy định, gây mất mỹ quan đô thị. d) Không để xảy ra hoạt động chống đảng, chống chính quyền, phá hoại khối đại đoàn kết. đ) Không để xảy ra các hoạt động phá hoại các mục tiêu, công trình trọng điểm về kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh quốc gia. e) Không để xảy ra hoạt động tín ngưỡng, tôn giáo trái pháp luật; hoạt động lợi dụng tín ngưỡng, tôn giáo, dân tộc, tranh chấp, khiếu kiện phức tạp về an ninh trật tự. f) Xã, phường, thị trấn đạt tiêu chuẩn an toàn về an ninh, trật tự. 2. Hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội a) Có các mô hình kinh tế hợp tác và liên kết phát triển kinh tế xã hội (hợp tác xã, hội doanh nhân, doanh nghiệp...). b) Có nhiều hoạt động phát triển sản xuất kinh doanh, thu hút lao động việc làm, nâng cao thu nhập của người dân. c) Các hộ gia đình làm nông nghiệp trong xã, phường, thị trấn được tuyên truyền, phổ biến khoa học - kỹ thuật về lĩnh vực sản xuất nông nghiệp; tham gia các hình thức hợp tác phát triển kinh tế. d) Có từ 20% trở lên hộ gia đình phát triển kinh tế, nâng cao thu nhập từ sản xuất nông nghiệp hàng hóa và dịch vụ nông thôn. 3. Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của địa phương a) Thực hiện tốt công tác quân sự, quốc phòng của xã, phường, thị trấn; tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm các nghị	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
	quyết của Đảng và các bộ, ngành quân sự liên quan và thực hiện nhiệm vụ quân sự quốc phòng, sẵn sàng chiến đấu, cứu hộ, cứu nạn. b) Có hoạt động triển khai đẩy mạnh, nâng cao chất lượng xây dựng các mô hình về quốc phòng địa phương, dân quân tự vệ. c) Triển khai tốt công tác giáo dục quốc phòng và an ninh tại xã, phường, thị trấn, nhất là đối với các chức sắc, chức việc các tôn giáo và già làng, trưởng thôn.	
II. Đời sống kinh tế ổn định và từng bước phát triển	1. Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn năm trước a) Tỷ lệ người có việc làm trên dân số trong độ tuổi lao động có khả năng tham gia lao động từ 90% trở lên (đối với phường), 80% trở lên (đối với thị trấn), 70% trở lên (đối với xã). b) Thu nhập bình quân đầu người bằng hoặc cao hơn thu nhập bình quân đầu người của huyện, thị xã, thành phố. 2. Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của địa phương a) Tổ chức phát động và thực hiện tốt phong trào thi đua “Vì người nghèo – Không để ai bị bỏ lại phía sau” và các phong trào, cuộc vận động khác. b) Tỷ lệ hộ nghèo đa chiều thấp hơn so với mức trung bình của huyện, thị xã, thành phố. 3. Hệ thống đường điện đảm bảo an toàn trên địa bàn a) Triển khai thực hiện tốt các quy định về an toàn điện, phòng, chống cháy nổ. b) Các hộ gia đình, cơ sở sản xuất, kinh doanh trên địa bàn được cung cấp đảm bảo nguồn điện cho sinh hoạt và sản xuất. c) Định kỳ kiểm định, kiểm tra an toàn kỹ thuật các thiết bị; thường xuyên bảo dưỡng, thay thế dụng cụ để đảm bảo an toàn điện trên địa bàn. 4. Tổ chức, quản lý, sử dụng đúng mục đích và hoạt động có hiệu quả các công trình công cộng, trường học, trạm y tế 100% các công trình công cộng, trường học, trạm y tế trên địa bàn xã, phường, thị trấn được đưa vào sử dụng đúng mục đích, công năng, hoạt động đạt hiệu quả tốt	Đạt
III. Đời sống văn hóa, tinh thần	1. Tỷ lệ thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu thôn, tổ dân phố văn hóa trong năm	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
mạnh, phong phú	Có từ 85% trở lên thôn, tổ dân phố được công nhận danh hiệu “Thôn, tổ dân phố văn hóa” trong năm; trong đó ít nhất có 60% thôn, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hoá từ 05 năm liên tục trở lên. 2. Thiết chế văn hóa, thể thao có cơ sở vật chất, trang thiết bị bảo đảm; được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên, hiệu quả a) Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn; Nhà Văn hóa - Khu thể thao thôn, tổ dân phố bảo đảm cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ Nhân dân; các thiết chế được quản lý, sử dụng đúng mục đích, hoạt động thường xuyên và hiệu quả. b) 100% thôn, tổ dân phố trên địa bàn xã, phường, thị trấn có thành lập các Câu lạc bộ văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao và thường xuyên hoạt động hiệu quả. c) Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, phường, thị trấn thường xuyên bổ sung trang thiết bị, cập nhật các đầu sách, báo, tài liệu tuyên truyền các quy định của pháp luật. 3. Tỷ lệ hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội Có từ 90% trở lên hộ gia đình thực hiện nếp sống văn minh trong việc cưới, việc tang, lễ hội. 4. Bảo tồn, phát huy các giá trị lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh và các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống của địa phương a) Di sản văn hóa trên địa bàn xã, phường, thị trấn thường xuyên được kiểm kê, ghi danh, bảo vệ, tu bổ, tôn tạo và phát huy giá trị theo quy định pháp luật về di sản văn hóa. b) Thành lập và duy trì hoạt động các câu lạc bộ hoạt động văn hóa văn nghệ nhằm bảo tồn và phát huy bản sắc văn hóa dân tộc. c) Có nhiều hoạt động bảo tồn và phát huy các hình thức sinh hoạt văn hóa, thể thao dân gian truyền thống; đảm bảo người dân tại xã, phường, thị trấn được hưởng thụ và tham gia các hoạt động văn hóa, bảo tồn và phát huy các giá trị văn hóa truyền thống. d) Thực hiện tốt công tác bảo vệ di tích lịch sử, văn hóa, danh lam, thắng cảnh và các công trình công cộng trên địa bàn xã, phường, thị trấn.	
IV. Môi trường toàn, an toàn, thân	1. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường, phòng, chống cháy, nổ	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
thiện, cảnh quan sạch đẹp	a) Phát động phong trào trồng cây xanh; không tháo nước thải và vứt rác ra đường, sông, suối, ao, hồ, kênh mương, nơi công cộng; có điểm thu gom và xử lý rác thải đúng quy định. b) Thực hiện tốt các quy định tại Nghị định số 136/2020/NĐ-CP ngày 24 tháng 11 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Phòng cháy và chữa cháy và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Phòng cháy và chữa cháy. c) Tổ chức phát động phong trào thi đua xây dựng khu dân cư “An toàn về an ninh trật tự và phòng cháy chữa cháy”; xây dựng các mô hình Camera an ninh, “Ánh sáng an ninh”, “Tổ liên gia an toàn về phòng cháy, chữa cháy”. 2. Nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) đáp ứng các quy định của pháp luật và theo quy hoạch tại địa phương a) Xây dựng, quản lý và sử dụng nghĩa trang, cơ sở hỏa táng (nếu có) theo quy định của pháp luật và theo quy hoạch nghĩa trang, cơ sở hỏa táng tại xã, phường, thị trấn. b) Áp dụng các hình thức mai táng, hỏa táng (nếu có) mới văn minh, hiện đại nhằm tiết kiệm tối đa đất, kinh phí xây dựng và đảm bảo yêu cầu môi trường và cảnh quan xung quanh. c) Khoảng cách an toàn môi trường từ hàng rào nghĩa trang tới khu dân cư, công trình công cộng phải đảm bảo quy chuẩn kỹ thuật về quy hoạch xây dựng. 3. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng nước sạch theo quy chuẩn từ hệ thống cấp nước tập trung a) 90% hộ gia đình sử dụng nước sạch. b) 100% hộ gia đình có nhà tiêu, nhà tắm, bể chứa nước sinh hoạt hợp vệ sinh. 4. Cảnh quan, không gian xanh - sạch - đẹp, an toàn; không để xảy ra tồn đọng nước thải sinh hoạt tại các khu dân cư tập trung a) Thực hiện trồng cây xanh công cộng tại các đường phố, khu vui chơi; các hộ gia đình trồng hoa, cây xanh trong khuôn viên gia đình, trên địa bàn khu dân cư. b) Các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hộ sản xuất kinh doanh cá thể, hộ gia đình trên địa bàn đảm bảo các tiêu chuẩn bảo vệ môi trường theo quy định; chất thải, nước thải, rác thải được thu gom, xử lý đúng quy định, không để xảy ra tồn đọng tại các khu dân cư tập trung.	
V. Chấp hành tốt chủ trương	1. Tuyên truyền, tổ chức thực hiện nghiêm các chủ trương, của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	Đạt

Tên tiêu chuẩn	Tiêu chuẩn xét tặng	Đánh giá
của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước	a) Các hộ gia đình được phổ biến và nghiêm chỉnh thực hiện đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước. b) Thực hiện tốt việc đấu tranh phòng, chống tham nhũng và thực hiện các chính sách xã hội theo đúng quy định. c) Xử lý kịp thời, dứt điểm các vi phạm pháp luật về quy hoạch, kiến trúc, xây dựng; thực hiện tốt công tác quản lý việc xây dựng tại xã, phường, thị trấn. d) Các cơ sở kinh doanh, dịch vụ văn hóa thực hiện nghiêm các quy định pháp luật có liên quan; không có cơ sở tàng trữ, lưu hành sản phẩm văn hóa có nội dung độc hại. 2. Triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định a) Thủ tục hành chính phục vụ người dân, doanh nghiệp đơn giản, thuận tiện, tiến bộ đáp ứng được nhu cầu của người dân, doanh nghiệp trên địa bàn. b) Tổ chức triển khai dịch vụ công trực tuyến phục vụ người dân, doanh nghiệp theo đúng quy định. 3. Tổ chức thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, tạo điều kiện để Nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương a) 100% thôn, tổ dân phố xây dựng và thực hiện tốt hương ước, quy ước cộng đồng; có tổ tự quản hoạt động thường xuyên; mâu thuẫn, bất hòa được giải quyết tại cộng đồng; thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, không có khiếu kiện đông người, vượt cấp, trái pháp luật. b) Tạo điều kiện để Nhân dân tham gia giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật của chính quyền địa phương theo quy định của Pháp luật; đảm bảo tổ chức tiếp xúc cử tri và đối thoại trực tiếp công dân với cấp lãnh đạo theo định kỳ. 4. Xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật a) Triển khai thực hiện hiệu quả các tiêu chí quy định về xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. b) Các xã, phường, thị trấn được công nhận đạt chuẩn tiếp cận pháp luật.	